

Bản án số: 225/2018/HS-ST

Ngày: 28/12/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Chí Linh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Chung Kim Sang**.

2. Ông **Nguyễn Quốc Tiến**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Ưng** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá tham gia phiên tòa: Ông **Lê Hoàng Vẹn** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 12 năm 2018. Tại phòng xử án của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 292/2018/TLST-HS ngày 13/11/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 248/2018/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Tấn L** (Tên gọi khác: L Búa), sinh năm 1989.

Nơi ĐKTT: Số 20 đường Thủ Khoa Nghĩa, phường Vĩnh Thanh Vân, TP Rạch Giá, Kiên Giang; chỗ ở: Số 126 đường Võ Trường Toản, phường Vĩnh Quang, TP Rạch Giá, Kiên Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Tuấn Bình (1966) và bà Nguyễn Thị Thu Thủy, sinh năm 1966; vợ Nguyễn Thị Phương Loan, sinh năm 1992 (đã ly hôn); con Lê Nguyễn Thùy Dương sinh năm 2007.

*** Tiền án, tiền sự:** Chưa.

*** Nhân thân:**

Ngày 07/3/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xử phạt 02 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo khoản 2 Điều 194 BLHS năm 1999. Ngày 17/9/2013, chấp hành xong hình phạt, hiện đã xóa án tích.

Ngày 07/01/2009, bị Ủy ban nhân dân thành phố Rạch Giá ra quyết định đưa vào

cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng. Ngày 31/12/2010 chấp hành xong, hiện đã xóa tiền sự.

Ngày 25/4/2018, có hành vi trộm cắp tài sản; ngày 10/9/2018 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Rạch Giá khởi tố. Hiện đang chấp hành tại Cơ sở Cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Kiên Giang, theo Quyết định số 34, ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

* Bị hại:

- Ông **Lê Tuấn Bình**, sinh năm 1966 (có mặt)

Địa chỉ: Số 126 đường Võ Trường Toản, phường Vĩnh Quang, TP Rạch Giá, Kiên Giang.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông **Nguyễn Phúc Sơn**, sinh năm 1984 (có mặt)

Địa chỉ: Số 75/14/1 đường Quang Trung, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

* Người làm chứng:

- Ông **Mã Bình Khiêm**, sinh năm 1990 (có mặt)

Địa chỉ: Số 53 đường Nguyễn Hùng Sơn, phường Vĩnh Bảo, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Bà **Nguyễn Thị Thu Thủy**, sinh năm 1966 (có mặt)

Địa chỉ: Số 126 đường Võ Trường Toản, phường Vĩnh Quang, TP Rạch Giá, Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Tấn L là đối tượng bị nghiện ma túy hay thường xuyên đe dọa đánh đập cha mẹ là ông Lê Tuấn Bình và bà Nguyễn Thị Thu Thủy để xin tiền mua ma túy sử dụng. Do sợ bị L đánh nên ông Bình, bà Thủy bỏ đi nơi khác ở và có để lại nhà số 126 Võ Trường Toản, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX, màu vàng – đen, biển kiểm soát 68X1-054.95 do ông Bình đứng tên chủ sở hữu. Đến khoảng 17 giờ ngày 25/4/2018, lợi dụng lúc ông Bình và bà Thủy không có ở nhà, L đã lấy chiếc xe 68X1-054.95 rồi nhờ bạn là Mã Bình Khiêm đem cầm giùm với giá 2.000.000 đồng, thì Khiêm đồng ý (L nói là xe của L, bị mất giấy đăng ký xe nên Khiêm không biết là xe do L lấy trộm mà có). Sau đó, Khiêm chạy xe

68X1-054.95 đến gặp Nguyễn Phúc Sơn, sinh năm 1984, trú tại 75/14/1 Quang Trung, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, nói xe 68X1-054.95 là của người bạn tên L, bị mất giấy đăng ký xe nhờ đi cầm giữ với giá 2.000.000 đồng, thì Sơn đồng ý cầm nhưng chỉ đưa cho Khiêm 1.800.000 đồng (Sơn không biết là xe do L lấy trộm mà có). Sau khi cầm xe, Khiêm đưa toàn bộ tiền và số điện thoại của Sơn cho L, để L liên lạc chuộc lại xe. Khi có số điện thoại của Sơn, L tiếp tục liên lạc lấy thêm 3.000.000 đồng tiền cầm xe nhưng Sơn chỉ đưa cho L 2.700.000 đồng. Đến khoảng tháng 7 năm 2018, do không có tiền đóng lãi và chuộc xe nên L kêu Sơn đem xe 68X1-054.95 đi bán lấy tiền trừ ngang số tiền mà L thiếu Sơn. Nghe L nói vậy nên Sơn đem xe 68X1-054.95 đến khu vực bến xe Rạch Giá bán cho một người thanh niên không rõ nhân thân lai lịch với số tiền 6.700.000 đồng. Số tiền có được, Sơn tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 10/9/2018, Lê Tấn L bị cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Rạch Giá khởi tố.

* Việc thu giữ vật chứng:

- 01(Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, màu vàng – đen, biển số 68X1-054.95, hiện không thu hồi được.

* Tại bản kết luận định giá tài sản số: 162/KL-TCKH, ngày 10/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Rạch Giá, kết luận: 01 (Một) xe mô tô biển số 68X1-054.95, nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, màu vàng – đen, số khung: RLHJA3107EY001401, số máy: JA31E-0005719, đã qua sử dụng nêu trên có giá trị còn lại ngày 25/4/2018 là: 10.048.000 đồng (Mười triệu không trăm bốn mươi tám nghìn đồng).

* Phân dân sự: Người bị hại Lê Tuấn Bình yêu cầu bị cáo bồi thường lại giá trị chiếc xe là 10.048.000 đồng (Mười triệu không trăm bốn mươi tám nghìn đồng). Bị cáo đồng ý bồi thường nhưng hiện tại chưa có tiền khi nào có sẽ bồi thường sau.

Tại bản Cáo trạng số: 208/CT-VKS ngày 12/11/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Lê Tấn L về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2017 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Tấn L tội trộm cắp tài sản.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Tấn L từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Phần dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa người bị hại Lê Tuấn Bình và bị cáo Lê Tấn L bồi thường lại giá trị chiếc xe là 10.048.000 đồng (Mười triệu không trăm bốn mươi tám nghìn đồng).

Sau khi nghe Kiểm sát viên luận tội, bị cáo đồng ý với quan điểm truy tố và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Tại phần nói lời sau cùng: Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm có cơ hội làm ăn lương thiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng, kết luận điều tra và lời khai của những người tham gia tố tụng khác cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Bản thân Lê Tấn L là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, vì mục đích muốn có tiền tiêu xài nên khoảng 17 giờ ngày 25/4/2018, lợi dụng lúc ông Bình không có ở nhà, L đã lén lấy chiếc xe nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, màu vàng – đen của ông Lê Tuấn Bình rồi nhờ bạn là Mã Bình Khiêm đem cầm giùm cho Nguyễn Phúc Sơn, sinh năm 1984, trú tại 75/14/1 Quang Trung, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá với giá 2.000.000 đồng. Sau đó, L tiếp tục liên lạc với Sơn lấy thêm 3.000.000 đồng tiền cầm xe. Tổng cộng là 5.000.000 đồng. Giá trị tài sản do L lấy trộm qua giám định là 10.048.000 đồng (Mười triệu không trăm bốn mươi tám nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo Lê Tấn L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đã

truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích muốn có tiền tiêu xài mà không phải bỏ công sức lao động, bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện hành vi lợi dụng lúc chủ sở hữu không có ở nhà lén lút chiếm đoạt tài sản của người bị hại đem cầm lấy tiền tiêu xài. Hành vi phạm tội của bị cáo với lỗi cố ý trực tiếp đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật, biết tôn trọng và bảo vệ tài sản của người khác, đồng thời giáo dục bị cáo trở thành người dân lương thiện, có ích cho xã hội cũng nhằm răn đe và phòng ngừa chung là cần thiết.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được áp dụng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại đơn bãi nại ngày 28/10/2018 bị hại ông Lê Tuấn Bình yêu cầu không khởi tố hình sự đối với bị cáo Lê Tấn L.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Đối với Nguyễn Phúc Sơn và Mã Bình Khiêm là người trực tiếp cầm xe của L nhưng Sơn và Khiêm không biết tài sản này do bị cáo L trộm mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không khởi tố hình sự đối với Sơn và Khiêm là có cơ sở. Ngoài ra Sơn cũng đã bị xử phạt hành chính về hành vi cầm cố tài sản không đúng quy định của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa người bị hại Lê Tuấn Bình và bị cáo Lê Tấn L về việc bồi thường lại giá trị chiếc xe là 10.048.000 đồng (Mười triệu không trăm bốn mươi tám nghìn đồng).

[7] Về vật chứng và xử lý vật chứng: 01(Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, màu vàng – đen, biển số 68X1-054.95, hiện không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: điểm khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Tấn L phạm tội “trộm cắp tài sản”

Xử phạt: bị cáo Lê Tấn L 09 (chín) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt để thi hành án phạt tù.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Lê Tấn L và và bị hại Lê Tuấn Bình. Bị cáo L có nghĩa vụ bồi thường cho ông Bình số tiền 10.048.000 đồng (Mười triệu không trăm bốn mươi tám nghìn đồng) sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 6, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lê Tấn L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

- Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- Tòa án tỉnh;
- Bị cáo; ĐS;
- VKS thành phố Rạch Giá
- Công an thành phố Rạch Giá
- Nhà tạm giữ;
- Chi cục Thi hành án;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

BÙI CHÍ LINH

